

PHỤ LỤC I

MẪU BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-SXD ngày /8/2025 của Sở Xây dựng)

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-VPHC

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH*

Về ⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày / /, tại ⁽³⁾

.....

Lý do lập biên bản tại < trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản/địa điểm khác:>^(*):

.....

Căn cứ:

⁽⁴⁾

.....

Chúng tôi gồm:

1. Người có thẩm quyền lập biên bản:

<Họ và tên>: Chức vụ:

Cơ quan:

.....

2. Với sự chứng kiến của: ⁽⁵⁾

<Họ và tên>^(*) Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

.....

Hoặc <Họ và tên>^(*) Chức vụ:

Cơ quan:

.....

3. Người phiên dịch:

<Họ và tên>^(*) Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông(bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên> ^(*) : Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / / Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu:

.....;

ngày cấp:/...../..... ; nơi cấp:

.....

<1. Tên của tổ chức> (*) :

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Mã số doanh nghiệp:

.....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾ Giới tính:

Chức danh:

Người đại diện theo ủy quyền: ⁽⁷⁾ Giới tính:

.....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: ⁽⁸⁾

.....

3. Quy định tại: ⁽⁹⁾

.....

4. <Cá nhân/tổ chức>(*) bị thiệt hại (nếu có): ⁽¹⁰⁾

.....

5. Ý kiến trình bày của <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(*) vi phạm:

.....

6. Ý kiến trình bày của đại diện chính quyền, người chứng kiến (nếu có):

.....

7. Ý kiến trình bày của <cá nhân/tổ chức>(*) bị thiệt hại (nếu có):

.....

8. Chúng tôi đã yêu cầu <cá nhân/tổ chức>(*) vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng (nếu có), gồm: ⁽¹¹⁾

.....

<Trường hợp thực hiện tạm giữ cùng thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính thì không phải lập biên bản tạm giữ>

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên TVPTVPHC, GP, CCHN	ĐVT	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng, đặc điểm	Ghi chú

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

10. Quyền và thời hạn giải trình ⁽¹²⁾

a) Không được quyền giải trình (do không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính): ☐ đối với hành vi vi phạm quy định tại

.....

b) Được quyền giải trình (do thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính): ☐ đối với hành vi vi phạm quy định tại

.....

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà) ⁽¹³⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) vi phạm có quyền gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp đến ⁽¹⁴⁾ để thực hiện quyền giải trình.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà) ⁽¹³⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) vi phạm có quyền gửi văn bản giải trình đến ⁽¹⁴⁾ để thực hiện quyền giải trình.

<Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm phải đến làm việc với người có thẩm quyền trước khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính>

Yêu cầu ông (bà) ⁽¹³⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) vi phạm có mặt vào hồi ... giờ ... phút, ngày/...../....., tại ⁽¹⁵⁾ để giải quyết vụ việc.

Biên bản lập xong hồi ... giờ phút, ngày/...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ⁽¹³⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) vi phạm 01 bản, < cha mẹ/người giám hộ của người chưa thành niên vi phạm > ^(*), 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân/tổ chức nhận các biên bản, quyết định bằng phương thức điện tử>

Số điện thoại/địa chỉ thư điện tử/ứng dụng định danh quốc gia hoặc tài khoản định danh điện tử (có xác thực mức độ 2 trở lên) hoặc gửi qua ứng dụng được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực, địa phương:.....

.....

<Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản vi phạm hành chính>

Lý do ông (bà) ⁽¹³⁾

..... < cá

nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) vi phạm không ký biên bản:.....

<Trường hợp người chứng kiến/đại diện chính quyền cấp xã không ký xác nhận việc cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản vi phạm hành chính>

Lý do ông (bà) ⁽⁵⁾ <người chứng kiến/đại diện chính quyền cấp xã> không ký xác nhận:

.....

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC BỊ THIẾT HẠI**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI PHIÊN DỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Biên bản đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) vi phạm vào hồi giờ ... phút, ngày / /

NGƯỜI NHẬN BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản vi phạm hành chính quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp biên bản được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi tên lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025), có thể một hoặc nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước.

(3) Ghi cụ thể địa điểm lập biên bản theo từng trường hợp:

- Trường hợp lập biên bản ngay tại thời điểm phát hiện ra hành vi vi phạm thì địa điểm lập biên bản là nơi xảy ra hành vi vi phạm.

- Trường hợp không lập biên bản tại thời điểm phát hiện ra hành vi có dấu hiệu vi phạm thì địa điểm lập biên bản là trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản

hoặc địa điểm khác. Nếu biên bản vi phạm hành chính được lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản hoặc địa điểm khác thì phải ghi rõ lý do.

(4) Ghi đầy đủ các căn cứ của việc lập biên bản. Ví dụ: Biên bản làm việc; Biên bản kiểm tra; Biên bản thanh tra; Kết luận kiểm tra; Kết luận thanh tra; Kết quả ghi nhận của phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025); tài liệu khác...

(5) Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải bảo đảm sự có mặt của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vi phạm hoặc ít nhất 01 người chứng kiến để ký xác nhận.

- Trường hợp người chứng kiến thì ghi họ và tên, nghề nghiệp, địa chỉ liên hệ của người đó.

- Trường hợp đại diện chính quyền cấp xã thì ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện và tên của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vi phạm.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp/tổ chức không phải là doanh nghiệp (nếu có).

(8) Ghi hành vi vi phạm cụ thể được quy định tại nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể, đồng thời, mô tả vụ việc; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm, hành vi vi phạm cụ thể, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và các tình tiết khác (nếu có). Đối với vi phạm trên biển cần ghi rõ tên tàu, công suất máy chính, tổng dung tích/trọng tải toàn phần, địa điểm xảy ra vi phạm thuộc nội thủy/lãnh hải/vùng tiếp giáp lãnh hải/vùng đặc quyền kinh tế/thềm lục địa/các đảo thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam và tọa độ (vĩ độ, kinh độ), hành trình của tàu.

(9) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(10) Ghi họ và tên của người bị thiệt hại/họ và tên, chức vụ của người đại diện và tên của tổ chức bị thiệt hại.

(11) Ghi cụ thể tên các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính đã được áp dụng.

(12) Người có thẩm quyền lựa chọn đánh dấu cho phù hợp, trường hợp biên bản ghi nhận nhiều hành vi vi phạm thì ghi rõ hành vi vi phạm nào không thuộc trường hợp giải trình, hành vi vi phạm nào thuộc trường hợp giải trình, trường hợp chỉ có một hành vi vi phạm thì không cần ghi nội dung này.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm.

(14) Ghi chức danh và tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vụ việc.

(15) Ghi địa chỉ nơi dự kiến làm việc với cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm.